TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Tài;

2. Ông Lê Văn Thêm.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên tòa*: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Đoàn Tấn P (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/02/1964; nơi sinh: huyện S, tỉnh N; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh N; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn G (đã chết) và bà Trần Thị K, sinh năm 1946; vợ: Hồ Thị Linh T, sinh năm 1971 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

- *Bị hại:* ông Lê Văn H, sinh năm 1974 (đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

+ Bà Lương Thị H, sinh năm 1937 (mẹ ruột ông H);

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1973 (vợ ông H);

+ Anh Lê Văn P, sinh năm 1994 (con ruột ông H);

+ Anh Lê Văn S, sinh năm 2000 (con ruột ông H).

Cùng địa chỉ: khu phố 7, thị trấn H, huyện T, tỉnh N.

- *Người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Lê Văn B, sinh năm 1970; địa chỉ: khu phố 7, thị trấn H, huyện T, tỉnh N; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: khu phố 7, thị trấn H, huyện T, tỉnh N; có mặt.

+ Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: thôn P, xã Quế X, huyện S, tỉnh N; có mặt.

+ Ông Trương Văn C, sinh năm 1965; địa chỉ: thôn X, xã B, huyện T, tỉnh N; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* bà Ngô Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ: tổ dân phố H, thị trấn H, huyện S, tỉnh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, bị cáo Đoàn Tấn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 92H1 - 418.53 chở bà Đoàn Thị H đi từ nhà đến huyện T, tỉnh N để cưa cây (trên xe mô tô, bị cáo có chở theo 01 máy cưa để ở phía trước xe, 01 can bên trong có chứa dầu nhớt treo phía trước và 01 can rỗng để mua xăng do bà H cầm). Bị cáo P điều khiển xe đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ, khi đi đến đoạn Km 964+15 thuộc tổ dân phố H, thị trấn H, huyện S, bị cáo giảm tốc độ xuống khoảng 40km/giờ và điều khiển xe đi qua khoảng hở của dải phân cách (mục đích để vào trạm xăng bên phải theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng để mua xăng). Khi bị cáo điều khiển xe mô tô đi vào phần đường bên trái hướng đi của mình và tiếp tục đi ngược chiều về hướng cây xăng, thì lúc này ông Lê Văn H điều khiển xe mô tô BKS 92H1 - 173.72 đi theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng tới và va chạm với xe mô tô của bị cáo. Sau va chạm, hai xe mô tô bốc cháy, ông H, bị cáo và bà H được người dân đưa đi cấp cứu. Hậu quả: ông H chết trong thời gian cùng ngày, bị cáo và bà H bị thương tích, hai xe mô tô hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 19/01/2021 xác định: vị trí bị hại Lê Văn H, hai xe mô tô, vùng sản phẩm cháy đều nằm trên phần đường bên phải hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 08/GĐPT-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: ông Lê Văn H phỏng toàn thân độ III, IV; gãy xương gò má trái; lòng khí phù nề, sung huyết, xuất tiết dịch; bỏng lửa xăng độ IV 99%, choáng bỏng nặng (giấy báo tử). Nguyên nhân ông Lê Văn H chết do: suy hô hấp – tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của sốc phỏng, chấn thương hàm mặt.

Tại Bản giám định thương tích số 100/GĐTT.21 ngày 17/3/2021 của Trung tâm Pháp y thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam kết luận: tỷ lệ thương tích của bà Đoàn Thị H là 10%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 92H1 - 481.53 là 220.500 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 92H1 - 173.72 là 1.188.000 đồng.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQS ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn truy tố bị cáo Đoàn Tấn P về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tấn P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đoàn Tấn P mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với nội dung của bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh luận gì thêm.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Tấn P đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, bị cáo Đoàn Tấn P điều khiển xe mô tô BKS 92H1 - 418.53 chở bà Đoàn Thị H di chuyển theo hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ đến đoạn Km 964+15 Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố H, thị trấn H, huyện S. Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô di chuyển qua khoảng hở của dải phân cách rồi tiếp tục đi vào phần đường ngược chiều (hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng) gây tai nạn với xe mô tô BKS 92H1 - 173.72 do ông Lê Văn H điều khiển di chuyển ở làn đường phải hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng. Hậu quả: ông H chết, bà H bị thương tích với tỷ lệ 10%, hai xe mô tô hư hỏng, bản thân bị cáo bị thương tích tỷ lệ 40%. Hành vi của bị cáo khi tham gia giao thông không đi đúng phần đường, làn đường quy định, đã vi phạm Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Đoàn Tấn P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Mọi công dân khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo Đoàn Tấn P có giấy phép lái xe hợp lệ, bị cáo hoàn toàn nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Bị cáo P điều khiển xe mô tô 92H1- 418.53 không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường làn đường quy định đã va chạm với xe mô tô BKS 92H1 - 173.72 do ông Lê Văn H điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông, lỗi xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo P. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do bị cáo gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn, bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, hỗ trợ, bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có cha ruột là liệt sĩ, có mẹ ruột là người có công với cách mạng, có bà ngoại và bà nội ruột là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhất định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại: bị cáo và gia đình đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích của bà Đoàn Thị H: sau khi xảy ra tai nạn, bà H bị thương tích tỷ lệ 10%, nhưng bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 92H1 - 173.72 do bà Trần Thị H đứng tên chủ sở hữu, là phương tiện ông H sử dụng thời điểm xảy ra tai nạn nhưng bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 xe mô tô hiệu Dayang BKS 92H1-418.53, 01 giấy phép lái xe số AD458569 mang tên Đoàn Tấn P, 01 xe mô tô hiệu Honda - Wave S BKS 92H1-173.72, 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Văn H, 01 chứng nhận đăng ký xe BKS 92H1-173.72 mang tên Trần Thị H, 01 bảo hiểm xe mô tô BKS 92H1-173.72 mang tên Trần Thị H, 01 giấy chứng minh nhân dân số 205886063 mang tên Lê Văn H, 01 chứng nhận đăng ký xe 92H1-418.53 mang tên Trương Văn C, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 92H1-418.53 mang tên Trương Văn C.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda - Wave S BKS 92H1-173.72; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Văn H; 01 chứng nhận đăng ký xe BKS 92H1-173.72 mang tên Trần Thị H; 01 bảo hiểm xe mô tô BKS 92H1-173.72 mang tên Trần Thị H; 01giấy chứng minh nhân dân số 205886063 mang tên Lê Văn H, 01 chứng nhận đăng ký xe 92H1-418.53 mang tên Trương Văn C, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 92H1-418.53 mang tên Trương Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Dayang BKS 92H1-418.53 và 01 giấy phép lái xe số AD458569 mang tên Đoàn Tấn P là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Đoàn Tấn P.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: bị cáo Đoàn Tấn P phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Tấn P 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (24/11/2021).

Giao bị cáo Đoàn Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả cho bị cáo Đoàn Tấn P 01 xe môtô hiệu Dayang BKS 92H1-418.53 và 01 giấy phép lái xe số AD458569 mang tên Đoàn Tấn P.

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự Quế Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quế Sơn.

3. Về án phí: căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Đoàn Tấn P phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24-11-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30

Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Phòng hồ sơ CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Sen